

Lỗ hổng đào tạo-việc làm khiến chất lượng, năng suất lao động vốn thấp càng thêm tồi tệ

Chỉ có chưa đến một phần năm lực lượng lao động của Việt Nam được đào tạo chuyên môn, và những kỹ năng mà hệ thống giáo dục trang bị cho họ thường không phù hợp với những kỹ năng mà thị trường lao động đòi hỏi.

Báo cáo Điều tra Lao động việc làm 2013 vừa mới công bố chỉ ra rằng mặc dù tình trạng nói trên đã được cải thiện từ 2010, có tới 82% lực lượng lao động – tương đương với hơn 43,5 triệu người – chưa bao giờ qua đào tạo hoặc có bằng cấp.

Đồng bằng Sông Cửu Long là khu vực có trình độ kỹ năng thấp nhất, cứ 10 lao động tại đây thì chỉ có một người đã qua đào tạo. Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo ở Hà Nội là cao nhất, ở mức 37%.

“Nguồn lao động trẻ và dồi dào đã mở ra cho Việt Nam nhiều cơ hội, nhưng đáng tiếc là trình độ kỹ năng và chuyên môn thấp của người lao động lại cản trở Việt Nam nắm bắt những cơ hội không dễ dàng có được ấy,” ông Gyorgy Sziraczki, Giám đốc Văn Phòng ILO tại Việt Nam nhận định.

Trầm trọng hơn là sự chênh lệch giữa kỹ năng hệ thống giáo dục và đào tạo trang bị cho người lao động với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp trong hiện tại và tương lai.

Trong một cuộc khảo sát về nhu cầu kỹ năng mới đây do ILO thực hiện với hơn

200 doanh nghiệp trong ngành du lịch ở miền Trung Việt Nam, toàn bộ các chủ doanh nghiệp đều cho biết sinh viên tốt nghiệp các trường dạy nghề không đáp ứng yêu cầu công việc ở đơn vị của họ.

Hệ quả của tình trạng này là năng suất lao động tại Việt Nam rơi vào mức thấp nhất của Châu Á - Thái Bình Dương. Theo một nghiên cứu của ILO, năng suất lao động của Singapore năm 2013 cao gấp 15 lần năng suất lao động của Việt Nam. Thậm chí, năng suất lao động của Việt Nam cũng chỉ bằng một phần năm so với Malaysia và hai phần năm so với Thái Lan, hai quốc gia thu nhập trung bình khác thuộc khối ASEAN

“Để phát triển kỹ năng theo nhu cầu thị trường, Việt Nam cần tăng cường hợp tác với khối tư nhân cũng như đẩy mạnh sự tham gia của doanh nghiệp vào hệ thống giáo dục và đào tạo,” ông Sziraczki cho biết.

Luật Dạy nghề sửa đổi, với nội dung nhấn mạnh sự tham gia của doanh nghiệp thông qua các chương trình ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp tham gia vào hoạt động đào tạo, dự kiến sẽ giúp cải thiện tình trạng nói trên nếu được Quốc hội thông qua vào cuối năm nay.

Công nghệ mới

Với mong muốn cải thiện tình trạng chênh lệch kỹ năng, Tổng Cục Dạy Nghề đã bày

Các bộ trưởng APEC sẽ thảo luận về phát triển nguồn nhân lực

Hơn 100 đại biểu, bao gồm các quan chức cấp cao, từ 21 nền kinh tế thành viên của khu vực Châu Á – Thái Bình Dương sẽ tham dự Hội nghị Bộ trưởng về Phát Triển Nguồn Nhân Lực lần thứ 6 vào ngày 6/9 tại Hà Nội.

Ông Yoshiteru Uramoto, Giám đốc ILO khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, sẽ dẫn đầu đoàn đại biểu của ILO đến dự sự kiện này.

Với chủ đề “Tăng cường kết nối con người với con người và chất lượng việc làm thông qua phát triển nguồn nhân lực”, hội nghị sẽ tập trung trao đổi về vấn đề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng các nhu cầu của chuỗi cung ứng, tạo thuận lợi cho dịch chuyển lao động và phát triển kỹ năng.

Hội nghị Bộ Trưởng về Phát Triển Nguồn nhân lực APEC lần thứ 5 được tổ chức năm 2010 tại Trung Quốc.

tổ mỗi quan tâm đối với những công cụ mới do Trường Quản lý Skolkovo Moscow phát triển trong khuôn khổ dự án của ILO có tên “Tăng cường kỹ năng làm việc thúc đẩy thương mại theo chiến lược của G20” do LB Nga tài trợ. Chiến lược đào tạo G20 hướng tới một lực lượng lao động tay nghề cao, phục vụ phát triển kinh tế mạnh mẽ, bền vững và cân bằng, do ILO xây dựng và được các nhà lãnh đạo G20 ủng hộ tại Hội nghị thượng đỉnh Toronto năm 2010.

Nếu bộ công cụ mô phỏng quản lý này được đưa vào ứng dụng, thì việc quản lý và hoạt động của các trường nghề và cao đẳng nghề tại Việt Nam có thể sẽ được cải thiện. Trong khi đó, một công nghệ khác có thể góp phần dự báo các nhu cầu về kỹ năng trong tương lai.



Nâng cao năng lực cạnh tranh là thách thức chính với VN



Ngài David Devine, Đại sứ Canada chia sẻ quan điểm về chương trình Better Work và các ưu tiên của Canada tại Việt Nam (VN)

"Chúng tôi còn đầu tư vào con người VN, góp phần xây dựng lực lượng lao động có kỹ năng nhằm đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế ngày càng phát triển của VN."

Những ưu tiên của Canada trong các vấn đề phát triển và xã hội tại VN hiện nay và trong những năm tới là gì? Việc làm có là một trong số đó?

Trên cương vị Đại sứ, tôi chia sẻ những bài học Canada rút ra được từ quá trình phát triển kinh tế xã hội của nước mình mà chúng tôi thấy có thể tương đồng với VN. Chẳng hạn, kinh nghiệm của Canada là tự do và thịnh vượng về bản chất thường đi đôi với nhau. Khi các ý tưởng được chia sẻ một cách tự do thì chúng sẽ thúc đẩy sáng tạo và phát triển kinh tế. Người Canada chúng tôi cũng học được tầm quan trọng của việc thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ trong kinh tế và xã hội – điều cũng đồng nghĩa với việc thay đổi vai trò của nam giới. Chúng tôi đã chứng kiến những thay đổi này góp phần làm nên những thành quả về phát triển và xã hội ra sao. Canada hưởng lợi từ một xã hội dân sự độc lập, vững mạnh, giúp đẩy mạnh vai trò của khối tư nhân và chính phủ, đồng thời đóng vai trò cốt yếu trong công tác thúc đẩy, bảo vệ nhân quyền. Theo tôi, những kinh nghiệm này đều là những bài học cho VN.

VN đã nhận thấy hệ thống giáo dục còn một số thiếu sót. Trong 60 năm qua, Canada ngày càng làm tốt hơn việc kết nối giữa các trường đại học, cao đẳng và doanh nghiệp để đảm bảo rằng chúng tôi đang đào tạo nguồn lao động có những kỹ năng mà các doanh nghiệp thực sự cần. Thông qua Chiến lược Giáo dục Quốc tế của chúng tôi, Canada khuyến khích sinh viên VN cân nhắc du học tại Canada để tận dụng những thế mạnh của hệ thống giáo dục Canada.

Canada cũng hỗ trợ VN xây dựng hệ thống đào tạo kỹ năng cho riêng mình trong khuôn khổ chương trình hợp tác phát triển của Canada với mục tiêu hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững. Dự án Kỹ năng cho Nghề nghiệp VN đặt mục tiêu cải thiện đào tạo kỹ thuật và dạy nghề qua việc chia sẻ những kiến thức chuyên môn của Canada trong quản lý các trường cao đẳng. Năm 2014, VN được xác định là nước trọng điểm trong những nỗ lực phát triển quốc tế của Chính phủ Canada, do đó Canada dự định sẽ tiếp tục công tác hỗ trợ này trong những năm tới. Mục tiêu cuối cùng là sự hỗ trợ này sẽ mang lại lợi ích cho thanh niên VN.

Canada là nhà tài trợ của Better Work Việt Nam, chương trình hợp tác giữa ILO và Tổ chức Tài chính Quốc tế. Ông nghĩ sao về chương trình và tác động tới ngành dệt may VN?

Tôi nghĩ chương trình này đem lại lợi ích thiết thực cho cả người lao động và doanh nghiệp. Nó cho thấy đối xử tốt với người lao động không chỉ bởi lòng tốt, hay để đáp ứng các tiêu chuẩn về nhân quyền, mà còn góp phần vào thành công của doanh nghiệp.

ILO theo dõi kết quả rất chặt chẽ, và phía Canada đương nhiên rất coi trọng điều đó vì chúng tôi hỗ trợ tài chính cho các sáng kiến. Tôi quan tâm khi được biết ILO có thể theo dõi mối quan hệ tích cực giữa điều kiện làm việc tốt hơn cho người lao động và hiệu quả kinh doanh cao hơn mà chủ sử dụng lao động được hưởng. Điều này quan trọng hơn cả bởi chương trình tập trung vào dệt may và da giày, hai ngành có hơn 80% lao động là phụ nữ. Vì tương lai của VN, điểm mấu chốt là cơ hội việc làm – cụ thể là công việc tốt-phải gia tăng cho cả phụ nữ và nam giới.

VN đang hội nhập sâu vào thị trường toàn cầu. Ông suy nghĩ gì về vấn đề này, và Canada đóng vai trò như thế nào trong việc hỗ trợ VN?

Tôi may mắn đến Hà Nội đúng vào dịp Canada và VN kỷ niệm 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao năm 2013. Sự kiện này khởi xướng nhiều trao đổi và nhìn lại những chuyển biến và phát triển của mối

quan hệ song phương. Chẳng hạn, VN giờ đã là đối tác thương mại lớn thứ năm của Canada tại Đông Nam Á. Kim ngạch thương mại song phương đã đạt mức kỷ lục năm 2013, trong đó thương mại ở cả hai chiều đều tăng trưởng đáng kể.

Năm 2014, quan hệ đối tác giữa hai bên không còn là sự hỗ trợ một chiều của Canada cho VN. Cũng như VN, Canada là quốc gia bên bờ Thái Bình Dương. Canada và VN hỗ trợ lẫn nhau thông qua hợp tác trong APEC và ASEAN để đẩy mạnh các lợi ích chung về an ninh, phát triển và thương mại.

Theo tôi, cải thiện khả năng cạnh tranh là thách thức chính với VN trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Chương trình phát triển của Canada ở VN đang góp phần giúp cải thiện khung pháp lý và quy định sao cho phù hợp với chuẩn mực quốc tế. Chẳng hạn, chúng tôi tham gia tư vấn cho Ngân hàng Nhà nước VN về nâng cao chất lượng giám sát và quy định ngân hàng để đạt chuẩn quốc tế. Canada hỗ trợ các doanh nghiệp ở VN phát triển, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ tại các khu vực nông thôn và trong ngành nông nghiệp. Chúng tôi hỗ trợ tỉnh Hà Tĩnh và Sóc Trăng trong lĩnh vực này. Ngoài ra, chúng tôi còn đầu tư vào con người VN, góp phần xây dựng lực lượng lao động có kỹ năng nhằm đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế VN ngày càng phát triển.

Canada có thể góp phần giúp đỡ VN, nhưng VN phải đẩy mạnh quá trình cải cách, giải quyết những thách thức mới, như cải cách các doanh nghiệp nhà nước. VN chủ động trong quá trình và định hướng cải cách còn phía Canada hỗ trợ trong khả năng có thể.

HỘI NHẬP KINH TẾ ĐEM LẠI LỢI ÍCH GÌ CHO

VIỆT NAM VÀ ASEAN?

Các nhà hoạch định chính sách đã và đang bàn luận rất nhiều về tác động của Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) vào năm 2015. Thế nhưng câu hỏi đặt ra là, AEC sẽ tác động như thế nào đến 90 triệu người dân Việt Nam – và rộng hơn nữa – 600 triệu cư dân trong khu vực? ILO và Ngân hàng Phát triển Châu Á đã bắt tay cộng tác để tìm kiếm câu trả lời cho vấn đề này, và báo cáo chung của chúng tôi có tên “Cộng đồng ASEAN 2015: Quản lý hội nhập hướng tới việc làm tốt hơn và thịnh vượng chung” đã được chia sẻ tại Hà Nội vào ngày 4/9.

Những người dân bình thường trước hết đều sẽ trải nghiệm sự chuyển dịch kinh tế thông qua thị trường lao động. Điều họ quan tâm nhất chính là việc liệu họ có tìm được hay không một công việc tốt đem lại cho họ sự ổn định, được bảo hiểm, mang lại thu nhập đủ sống với điều kiện làm việc đảm bảo, và việc đến một lúc nào đó, con cái họ có thể được như vậy hay không.

Những phát hiện của chúng tôi cho thấy những dấu hiệu đáng khích lệ. Nếu được quản lý hiệu quả trong thập kỷ tới, AEC sẽ thúc đẩy sự phát triển của các nền kinh tế trong khu vực thêm 7,1% vào năm 2025, đồng thời tạo ra 14 triệu việc làm mới. Tại Việt Nam, nơi tập trung một phần sáu lao động của cả khu vực, điều này đồng nghĩa với tăng GDP thêm 14,5% và sẽ có thêm hàng triệu việc làm mới.

Tuy nhiên, sẽ có rất nhiều mệnh đề “nếu như” và “nhưng mà” đi kèm.

Tại Việt Nam, hai phần ba số việc làm mới này rất có thể là những công việc chất lượng thấp, “dễ bị tổn thương”, như các lao động tự làm hoặc lao động hộ gia đình. Hiện nay, bất chấp sự phát triển kinh tế mạnh mẽ của đất nước, gần một nửa số lao động Việt Nam đang làm việc trong ngành nông nghiệp, lĩnh vực có năng suất lao động, thu nhập và điều kiện lao động còn ở mức thấp điển hình so với một vài nền kinh tế ASEAN khác.

AEC sẽ đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cấu trúc, và trong lúc một số ngành sẽ trở nên phát đạt thì một số ngành khác lại có khả năng phải cắt giảm việc làm. Lao động trong các ngành này có thể sẽ không có những kỹ năng phù hợp để nắm bắt những cơ hội mới mà AEC đem lại. Thêm vào đó,

trong khi năng suất lao động được cải thiện có thể đem lại thu nhập cao hơn cho một số người, thì phần lớn lao động có thể sẽ không có được điều này.

Để phát huy tối đa tiềm năng của việc hội nhập kinh tế sâu rộng hơn, các nước ASEAN cần phải hành động dứt khoát ngay từ bây giờ. Họ sẽ phải cùng nhau giải quyết một số vấn đề thì mới mong thu lại kết quả; một vấn đề đáng nói trong đó là chủ động quản lý những chuyển dịch cấu trúc sắp tới, nhằm

đảm bảo những lợi ích kinh tế, sẽ dẫn đến sự thịnh vượng chung, đồng thời đẩy mạnh hợp tác trong khu vực. Bên cạnh đó, mỗi quốc gia sẽ phải ưu tiên giải quyết những vấn đề trọng tâm của nước mình, nhằm tận dụng tối đa những cơ hội mà AEC mang lại. Theo chúng tôi, Việt Nam có năm vấn đề trọng tâm sau phải giải quyết:

Thứ nhất là ưu tiên thực hiện các biện pháp nâng cao năng suất lao động và chất lượng việc làm trong ngành nông nghiệp và đa dạng hóa công việc trong các ngành chế tạo mới, trong khi vẫn tiếp tục hỗ trợ ngành dệt may.

Thứ hai, cần mở rộng độ bao phủ phúc lợi xã hội, trong đó có cơ chế bảo hiểm thất nghiệp trên toàn quốc. Biện pháp này sẽ góp phần giảm bớt những tác động của chuyển dịch cơ cấu và hỗ trợ người lao động chuyển sang làm việc ở các ngành với năng suất cao hơn.

Thứ ba, cần củng cố hệ thống đào tạo phát triển kỹ năng, tập trung cải thiện giáo dục trung học và đào tạo nghề để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng đối với lao động có kỹ năng trung bình.



Tác giả: Yoshiteru Uramoto, Giám đốc ILO khu vực Châu Á - Thái Bình Dương



Các hệ thống thương lượng tập thể mới cũng đang là một yêu cầu bức thiết để tạo ra môi trường kinh doanh bền vững hơn. Điều này góp phần đảm bảo rằng tăng năng suất lao động đi kèm tiền lương cao hơn và điều kiện làm việc tốt hơn, đồng thời đảm bảo một thị trường nội địa vững mạnh.

Cuối cùng, cần cải thiện công tác bảo vệ nhóm lao động di cư và các hệ thống phục vụ việc công nhận kỹ năng của họ, đặc biệt là ở những ngành nghề mà trong đó các lao động với kỹ năng thấp và trung bình chiếm tỷ lệ cao như xây dựng.

AEC đem lại cho Việt Nam, cũng như các nước láng giềng ASEAN, những cơ hội lớn để phát triển và đạt tới sự thịnh vượng, cũng như cơ hội chuyển dịch sang một nền kinh tế có năng suất cao dựa trên kỹ năng và sự đổi mới. Nếu những vấn đề ưu tiên nói trên được giải quyết hiệu quả, thì khu vực này có thể đạt được những bước tiến dài tới đích nhằm phát triển kinh tế công bằng và thịnh vượng chung. Thế nhưng, nếu như các nhà lãnh đạo không thể giải quyết được những vấn đề trên, AEC sẽ làm gia tăng bất bình đẳng, và số đông người lao động bình thường, chăm chỉ sẽ không được hưởng lợi từ tiến trình hội nhập này.

Tọa đàm báo chí về lao động di cư an toàn

Hơn 30 phóng viên báo chí từ mọi miền Việt Nam đã cùng bàn luận về lao động di cư tại buổi tọa đàm do ILO và Hội Nhà báo Việt Nam đồng tổ chức trong tháng 8 tại tỉnh Quảng Bình.

Diễn ra trong 2 ngày, buổi tọa đàm nhằm mục đích thúc đẩy di cư an toàn thông qua việc chia sẻ kinh nghiệm và kỹ năng đưa tin và viết bài về vấn đề này.

Đề cao vai trò ngày càng quan trọng của báo chí trong xã hội hiện đại, bao gồm các vấn đề về lao động di cư, nhưng ông Hà Minh Huệ, Phó Chủ tịch thường trực Hội Nhà báo Việt Nam, cho rằng báo chí cũng có thể là con dao hai lưỡi:

“Báo chí có thể là chất xúc tác tốt nếu các vấn đề về lao động di cư được truyền thông có kỹ năng. Tuy nhiên, báo chí cũng có thể làm vấn đề bị hiểu sai, ảnh hưởng đến nhà nước, chủ sử dụng lao động cũng như người lao động.”

Phóng viên Nguyễn Thu Uyên, báo Công an Nhân dân, cho biết chị đã học hỏi được thêm những kiến thức, kỹ năng hữu ích khi viết bài về lao động di cư, trong khi một số nhà báo khác đã củng cố thêm mạng lưới nghề nghiệp của mình sau buổi tọa đàm này.

Những vấn đề chủ yếu đã được đưa ra thảo luận tại hội thảo bao gồm bảo hiểm xã hội cho lao động di cư, tình trạng phân biệt đối xử và bóc lột đối với nhóm này, và cách sử dụng những thuật ngữ một cách chính xác liên quan đến loại hình lao động này. Buổi tọa đàm cũng là diễn đàn trao đổi các vấn đề về quyền của lao động di cư trong pháp luật quốc tế và cơ chế khiếu nại cho lao động di cư.

Sau Giải thưởng Báo chí về Lao động và Việc làm, “Tọa đàm báo chí về Lao động di cư an toàn” là hoạt động thứ hai trong năm được ILO và Hội Nhà báo Việt Nam phối hợp tổ chức nhằm đề cao vai trò của báo chí và tăng cường các kỹ năng đưa tin các vấn đề liên quan đến lao động việc làm.



Đề xuất tăng lương tối thiểu 15% năm 2015

Hội đồng Tiền lương Quốc gia đã thống nhất với đề xuất tăng lương tối thiểu ở mức 15% vào năm 2015 với 9 trong số 14 thành viên bỏ phiếu thuận vào tháng 8 vừa qua.

Mức lương tối thiểu được đề xuất – cụ thể là 3,1 triệu đồng, 2,75 triệu, 2,42 triệu và 2,2 triệu tùy theo từng vùng – sẽ được trình lên Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.

Mức tăng này thấp hơn 100.000 đồng so với mức do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam – tổ chức đại diện cho người lao động – đề xuất.

Theo Thứ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Phạm Minh Huân – chủ tịch hội đồng, thành công lớn nhất là cả bên đại diện lao động và người sử dụng lao động đều thống nhất tăng lương tối thiểu cho người lao động, và dù mức đề xuất còn khác nhau nhưng đều có sự điều chỉnh trong quá trình thương lượng.

Trước đó, các bên liên quan cũng đã đề ra một lộ trình tăng dần mức lương tối thiểu vùng sao cho mức lương này đáp ứng nhu cầu sống tối thiểu của người lao động vào năm 2017.

“Tất nhiên, chúng ta không chỉ nên thảo luận mỗi việc tăng lương, mà còn nên bàn thêm làm thế nào để đạt được sự tăng lương bền vững – chính là vấn đề năng suất lao động,” ông Phillip Hazelton, Cố vấn trưởng Dự án Quan hệ Lao động của ILO cho biết.

ILO đã và đang hỗ trợ Hội đồng Tiền lương Quốc gia về chuyên môn để thực hiện điều chỉnh lương tối thiểu dựa trên cơ sở bằng chứng khoa học, áp dụng các phương pháp tiêu chuẩn nhằm đo lường và theo dõi nhu cầu sống tối thiểu của người lao động cùng gia đình họ, cân nhắc nhu cầu của doanh nghiệp và rộng hơn nữa là các tác động kinh tế và việc làm của việc tăng lương tối thiểu.

Hoạt động sắp tới

- Tập huấn cho các giảng viên về hướng nghiệp, Huế, 15-18/9
- Chuyến thăm Better Work Việt Nam của phái đoàn Chính phủ Canada, Nam Định, 22/9
- Ra mắt Quy hoạch tổng thể Quan hệ lao động TP. HCM, TP. HCM, tháng 9
- Tập huấn cho người lao động trong lĩnh vực giải trí về điều kiện làm việc, Quảng Ninh, 28-30/9
- Hội thảo tham vấn với VCCI về sự tham gia của doanh nghiệp trong đào tạo nghề, 3/10
- Diễn đàn khách hàng của Better Work Việt Nam và Campuchia, TP. HCM, tháng 10
- Hội thảo triển khai hướng dẫn hoạt động của Trung tâm hỗ trợ lao động di cư, Hà Nội, TP. HCM, Đà Nẵng, tháng 10

- Hội thảo “Thúc đẩy Người khuyết tật hòa nhập – Phát triển doanh nghiệp” về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp hoạt động trong ngành du lịch, Hội An, 30/11
- Ra mắt Sách hướng dẫn Bộ Luật Lao động, Hà Nội, tháng 11
- Hội thảo phân tích lỗ hổng giữa pháp luật lao động của Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế chính về lao động, Hà Nội, tháng 11
- Tập huấn cho Công đoàn về quyền của lao động di cư, Nghệ An, tháng 11
- Hội thảo quốc gia về các chính sách tiền lương trong bối cảnh hội nhập kinh tế và ý nghĩa đối với Việt Nam, tháng 12
- Ra mắt Báo cáo về Quan hệ lao động Việt Nam, Hà Nội, tháng 12
- Tập huấn cho doanh nghiệp trong lĩnh vực giải trí và đối thoại giữa người lao động và chủ lao động lĩnh vực giải trí, Quảng Ninh, tháng 12

Để biết thêm thông tin, xin liên hệ:
Văn phòng ILO tại Việt Nam
48-50 Nguyễn Thái Học, Hà Nội

ĐT: +84 4 3 734 0902
Email: hanoi@ilo.org
www.ilo.org/hanoi

Facebook: www.facebook.com/Vietnam.ILO
Ảnh sử dụng trong ấn phẩm này ©ILO